10. VÀO ĐẠO KHÔNG ĐỘC THIỆN KỲ THÂN

Thánh thất Nam Thành

Tuất thời, 15-02 Kỷ Dậu (01-4-1969)

THI

*Quân tử an dân mới gọi là,*

*Người tu quốc chánh chẳng xông pha,*

*Giáo dân vi thiện làm căn bản,*

*Nguồn gốc gây nên cảnh thái hòa.*

Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân

Nhân danh Tam Trấn Oai Nghiêm Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Bần Đạo chào chư hiền đệ, hiền muội tam ban.

Giờ nay, Bần Đạo giáng đàn trước để chứng lễ và chúc mừng Đại Hội ([[1]](#footnote-1)) thành công trong tình tương thân hòa ái, gây niềm phấn khởi trong niên trình hành đạo; sau có đôi điều chỉ dạy chư hiền đệ, hiền muội trong nhiệm vụ thế Thiên hành đạo, phổ độ nhơn sanh hồi tâm hướng thiện, để xây dựng cảnh đất Thuấn trời Nghiêu, thiên hạ thái hòa, muôn dân cộng lạc trong tình háo sanh của Thượng Đế. Bần Đạo miễn lễ. Toàn thể đàn trung an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội! Xuyên qua những tiến triển hoạt động trong hai ngày Đại Hội vừa qua, những phát biểu cảm tưởng, những ý kiến được nêu lên trong hội trường, đã nói lên rất nhiều đến lòng ưu tư của Đại Hội đối với tiền đồ Đại Đạo.

Bần Đạo vừa dùng hai tiếng thành công nơi đây không có nghĩa là chư hiền đệ muội thành công trong việc quy nguyên thống nhứt ở mặt hình thức xã giao, mà Bần Đạo muốn nói chư hiền đệ muội đã thành công trong tình huynh đệ đạo đồng, thành công trong sự chân tình muốn xây dựng ngôi nhà thương yêu của Đại Đạo, thành công trong sự phơi bày tất cả những tâm tư chân thành, những khúc chiết vui buồn trong đời hành đạo. Đó là dấu hiệu tốt giữa người đạo và người đạo với nhau.

Đã hơn hai lần Tam Trấn Oai Nghiêm đã nói mỗi phần tử cá nhân của người tín hữu cũng như mỗi tổ chức hành đạo trong các chi phái đạo Cao Đài là mỗi hột cát rất tốt, những hột xi măng rất tốt, nhưng đến ngày nay chưa kết thành một bã hồ tốt đẹp đúng mức cho việc xây cất ngôi nhà Đại Đạo duy nhứt, là bởi chưa có một bàn tay người thợ lành nghề biết chế nước dung hòa đúng phân độ tỷ lệ giữa các vật liệu ấy. Nghĩ cũng thương thay!

Trong thời gian hơn ba mươi năm trường, có biết bao nhiêu những người thợ nhưng chưa lành nghề, đã nóng lòng vì Đạo, đã pha trộn nhiều lần, nhưng các vật liệu ấy vẫn chưa thành một bã hồ tốt đẹp đúng mức.

Từ việc người thợ hồ lành nghề đến việc người đầu bếp lành nghề cũng tương tự trong trường hợp đó. Dầu người đi chợ đem một giỏ vật liệu thực phẩm đắt giá, nhưng người đầu bếp chưa lành nghề cũng không làm sao hấp dẫn được hàng thực khách, mặc dầu người đầu bếp ấy đã cố hết sức mình.

Thử tìm lại nguyên nhân sự không thành công của người thợ hồ và người đầu bếp. Nếu đã đặt vấn đề là đã thấy được cách giải đáp. Tại không ai chịu khó phóng tầm khách quan nhìn lại cách tổng quát mà chỉ nhìn ở khía cạnh cùng tột. Như vậy cũng không đáng trách nào.

Chư hiền đệ muội thử nghĩ mà xem: Mỗi một người thợ, bất cứ ở ngành nào, không phải họ thành công từ trong bụng mẹ, hoặc ngay từ khi bước chân vào đời. Họ thành công nhờ đức khiêm nhượng, biết phục thiện để học hỏi những người bạn thợ khác. Họ thành công trong việc làm. Họ thành công trong sự dám can đảm nhìn nhận và biết sửa chữa để cải tiến sau mỗi lần thất bại. Họ thành công trong sự ham học hỏi, biết hy sinh, dẹp tự ái, nhốt tự cao, không chủ quan, biết rằng những người thợ đồng nghiệp khác cũng chưa lành nghề, nhưng nhờ sự hỗ tương trao đổi kinh nghiệm giữa sự thành công và thất bại để bổ sung cho nhau, đương nhiên sẽ lần hồi hết thất bại, đi đến sự thành công hoàn toàn.

Khổng Tử Thiên sanh chơn kỳ trí, nhưng còn phải học một trò bé Hạng Thác để biết ở khía cạnh công phu. Xem gương ấy, biết đâu trò Hạng Thác chỉ hơn Khổng Phu Tử có một vấn đề ấy mà đã kém hơn Trọng Ni muôn vàn khía cạnh khác.

Bần Đạo mong rằng những điều vừa đan cử trên đây cũng là những món quà chân tình của Tam Trấn Oai Nghiêm để kỷ niệm chư hiền đệ muội trong kỳ Đại Hội này.

Ngày nay Bần Đạo đã vượt qua khỏi số kiếp của người tướng dùng võ lực để tế thế an bang, trở lại phục vụ Thượng Đế trong việc giáo dục quần sanh buổi Tam Kỳ Phổ Độ này. Tuy nhiên, cũng muốn nhắc lại một vài điểm nhỏ của thời oanh liệt chí khí hiên ngang. Một người tướng lãnh đạo hùng binh, một vì đế vương cai trị một sơn hà, một bậc giáo chủ lãnh đạo tinh thần một tôn giáo, giữa công và tội vẫn ngang nhau. Hậu thế lịch sử chỉ ghi cái thành công, cái thất bại hoặc danh nghĩa tốt đẹp hay xấu xa của ba giới lãnh đạo ấy, là chỉ ghi phần đại cương ở mặt hình thức, ở việc làm mắt thấy tai nghe, chớ lịch sử làm sao ghi được tâm trạng ưu tư hoặc cách xử sự của ba giới ấy. Nhưng đó là điểm rất quan trọng.

Trong khi điều hành phận sự, những người ấy hoặc là tâm tư tan nát, khổ sở vì muôn người hạ thuộc chưa toại hưởng mục đích của mình đã vạch, hoặc họ vì một tư ý tư lợi tư danh, chỉ để lộ bên ngoài những lớp sơn khéo léo, chải chuốt nghi trang mỹ thuật. Khác nhau là ở chỗ ấy.

Cho đến ngày nay, những hàng sĩ khí còn đâu tá? Những bậc sĩ phu ở phương nào?

Nhìn đám sanh linh dân đen thấp cổ bé miệng trông ngóng những ân huệ tận hàng lãnh đạo của mình ban bố trong tuyệt vọng, nghĩ mà thương! Nghĩ mà thương cho đời nhân sanh trong buổi loạn ly này. Tội nghiệp thay cho tập thể dốt nát không đường hướng, không mục đích, mà tự chẳng biết mình, lại luyện đá vá trời, ném hoa lấp biển, được ngày nào hay ngày nấy.

Chư hiền đệ, hiền muội! Luận về phần con người, mỗi hiền đệ muội là một công dân của đất nước, tất nhiên mỗi người phải có trách vụ thương yêu đất nước, dân tộc của mình. Ngoài bổn phận công dân thường nhựt, chư hiền đệ muội lại có một vai trò khác nữa là người tu thân hành thiện, hay nói cao hơn nữa là hàng giáo dân vi thiện.

Giáo dân vi thiện là làm gì? Có phải mong cho họ tu hành đắc đạo để thành Phật Tiên, Thánh Thần hầu về toại hưởng thú non bồng nước nhược, bồng lai tiên cảnh chăng?

Hỏi, tất phải trả lời rằng đúng, nhưng chỉ đúng có một phân nửa phần sau mà thôi.

Bần Đạo muốn nhắc lại câu kinh mà Đức Thái Thượng Đạo Tổ đã khảo sát chư hiền đệ vừa qua. Đó là:

*Khai nhơn tâm tất bổn ư đốc thân chi hiếu,*

*Thọ quốc mạch tất tiên ư trí chúa chi trung*.

Đóng ngoặc đơn chữ *chúa* [主], gạch phía trên là chữ *quốc* 国. Hiểu được lý nghĩa sâu sắc của câu kinh ấy và thực dụng nó vào trong đời hành đạo của mỗi người tín hữu là đã bắt đầu đúng ở phần đầu câu trả lời bên trên.

Như vậy thì người vào đạo tu thân không có nghĩa là trốn lánh việc đời, mà phải hòa mình trong việc đời để trước hoàn thiện hóa bản thân mình, rồi hoàn thiện hóa những người khác. Làm thế nào trong một khoảng thời gian ngắn hoặc dài, hoàn thiện hóa hầu hết dân tộc của chư hiền đệ muội. Đó mới hoàn toàn thành công trong đời tu thân hành đạo.

Nếu trong một quốc gia, từ cấp lãnh đạo đến cùng dân đều hoàn thiện, có bổn phận trên xem dưới như con cháu tay chơn, dưới xem trên như cha anh mắt mũi, thì lo gì nước nhà không thạnh trị, thiên hạ chẳng thái hòa. Đó là tôn chỉ, mục đích chánh của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ ở phần nhân sanh thế đạo.

Chư hiền đệ muội đừng bao giờ có ý nghĩ này: Vào đạo để độc thiện kỳ thân, đóng cửa tự luyện phép mầu để chắp cánh bay bổng cung Tiên, hoặc vào hang sâu rừng thẳm tịnh luyện nội ngoại công phu để làm tướng Trời dẹp loạn. Nếu trong khi đó quốc gia mất chủ quyền, non nước suy vi, cửa nhà tan nát, xóm làng tan hoang, dân tộc nô lệ, thì sự tu ấy không có ý nghĩa gì hết.

Thượng Đế khai Đạo chỗ nào nhân sinh khổ sở, tăm tối điêu linh, để kéo dân tộc ấy được ra nơi quang minh xán lạn, đồng quyền hạn, ngang nhau với các giống dân khác.

Tình Thượng Đế đối với chúng sinh như tình cha mẹ đối với đàn con. Nếu có đem chia bánh trái, tiền tài, sản nghiệp thì cũng lấy lẽ công bằng, nhưng khác hơn một điểm là cha mẹ luôn luôn nâng đỡ đứa con bị trong đàn bức hiếp. Bần Đạo mong rằng tất cả mỗi người tín hữu Cao Đài đều phải quan niệm chữ tu như vậy.

Bần Đạo cũng nhắc trở lại câu “tự đóng cửa hoặc vào hang sâu rừng thẳm để mọc cánh, hoán võ hô phong, trừ tà dẹp loạn như những việc ở truyện Tây Du, Phong Thần”. Nếu thế hệ này mà còn có quan niệm ấy, chư hiền đệ sẽ bị cô lập với chánh pháp Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Dẹp loạn không có nghĩa là giết loạn cho nhiều mà họ không hiểu tại sao bị giết. Không hoán cải tư tưởng, ý thức, hiểu biết của họ thì dù có giết hết ngày này, tháng sau, năm tới và nhiều năm tới nữa cũng không hết loạn. Chỉ có một điều là đem kiến thức đạo lý hoán cải lòng người, tự nơi họ không làm lỗi thì cần gì phải dẹp loạn với phương tiện tàn sát. Nếu mỗi một tín hữu làm sao độ được mười hai bạn khác hiểu đạo, hành đạo thì Bần Đạo tin rằng một thời gian không lâu, thánh đường mọc lên như nấm, khám đường dẹp bỏ lần lần, để làm kho dự trữ phẩm vật cứu tế xã hội hoặc làm học đường, hoặc làm cô nhi dưỡng lão viện. Cười… cười… Thôi, luận về đạo đời với chư hiền bao nhiêu cũng đủ để học rồi.

(…)

Bần Đạo xét thấy công quả trong kỳ Đại Hội này đáng được ghi một điểm son vào sổ công quả nơi Thiên Đình, vì từ các đại diện hội thánh, tòa thánh, thánh thất, tịnh thất cử phái đoàn về đây tham dự với tất cả tấm lòng chân thành thương yêu đoàn kết. Bần Đạo để lời khen cho đó.

Song song với các phái đoàn, còn có Ban Tổ Chức hỗn hợp giữa Cơ Quan và các thánh thất, tịnh thất đã đóng góp rất nhiều tâm não và công khó cũng như thì giờ vào Ban Tổ Chức trong những ngày trước khi Đại Hội, đến giữa lúc có Đại Hội.

Với ý này, Bần Đạo muốn lưu ý toàn thể rằng mình muốn người khác thương mình, trước phải tự mình thương người đã. Đừng ngồi một chỗ kêu gọi thiên hạ đến với mình, mà phải bản thân mình đến với thiên hạ trước đã. Đừng bảo hoặc yêu cầu ai thương mình, nếu trong khi đó mình thiếu tác phong, cử chỉ, hành động đối với họ. Đừng sợ người ta không thương mình, chỉ e tại mình thiếu tác phong nhân cách, phẩm hạnh đạo đức để được xứng đáng cho người ta thương mà thôi. Đừng sợ không ai hợp tác với mình, chỉ ngại mình không có nhiệt tình muốn hợp tác với người ta. Cũng như đừng sợ phí kiếp tu hành mà không đắc đạo, chỉ ngại cho mình không thiết tha hành đạo lập công bồi đức và tu học mà thôi.

(…)

Bần Đạo ban ơn chung tất cả. Bần Đạo xin giã từ. Thăng.

1. () Đại Hội Thường Niên Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý. [↑](#footnote-ref-1)